

Bản án số: 04/2019/HS-ST

Ngày: 16-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Tạ Văn Việt.

+ Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Quốc Đ (Đu), sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Thuận.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố Lương Trung, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/9/2018, tạm giam ngày 22/9/2018, có mặt.

2. Đặng Ngọc V, sinh ngày 13/5/2001 tại tỉnh Bình Thuận.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố LN, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ) và bà Đặng Thị H5.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16/9/2018, tạm giam ngày 22/9/2018, có mặt

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đặng Ngọc V: Chị Đặng Thị Hậu, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố LN, thị trấn LS, huyện BB, Bình Thuận (có mặt)

-Người bào chữa cho bị cáo Đặng Ngọc V: Bà Nguyễn Thị C – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận.

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

1. Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 2001; người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Hòa (mẹ ruột) (vắng mặt)

2. Trần Thành L, sinh năm 2001 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Văn L1 (cha ruột), sinh năm 1981 (vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Vũ B, sinh năm 1983 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 15/9/2018, Công an huyện Bắc Bình phối hợp với Công an thị trấn LS tuần tra phát hiện Đinh Văn Quốc Đ, Đặng Ngọc V và Nguyễn Ngọc H2 đang chuẩn bị sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đường cống thuộc khu phố LN, thị trấn LS. Lực lượng công an bắt quả tang, tiến hành kiểm tra thu giữ 01 bịch nhựa cứng màu trắng, được hàn kín, kích thước (03 x 03)cm, nghi là ma túy cùng với 01 (một) bật lửa màu trắng hiệu Iphone 7, 01 (một) cò điều được gắn trong nắp nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo màu trắng, kích thước 07cm, 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555 bị rách 02 đầu; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu đen-cam, biển số 86B2-421.00; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu Vàng-Xanh, không biển số. Lực lượng công an đưa Đ, V, H2 và tất cả tang vật về trụ sở Công an thị trấn LS làm việc, tại đây V còn khai nhận còn 01 (một) bịch ma túy rơi ra bên ngoài tại hiện trường. Lực lượng Công an tiến hành tổ chức truy tìm thì phát hiện 01 bịch nhựa cứng màu trắng được hàn kín, dán miếng băng keo màu đen có kích thước (0,5 x 1,5)cm, nghi là ma túy tại hiện trường. Sau đó, các bịch nghi là ma túy được niêm phong và gửi giám định.

Kết luận giám định số 834/KLGD-PC09 ngày 18/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Các phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 2,2915 gam, là Methamphetamine; mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0763 gam, là Methamphetamine.

Đình Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V đã khai nhận, vào lúc 19 giờ ngày 15/9/2018, Đình Văn Quốc Đ, Nguyễn Minh H3 (H3 cợ) đang ngồi nhậu tại nhà H3 ở khu phố Lương Trung, thị trấn LS thì có V và Trần Thành L (Ba chề) cùng ngồi chơi. Đình Văn Quốc Đ hỏi có ai có tiền để mua ma túy sử dụng không thì không có ai có nên Đ nhìn thấy Đặng Ngọc V có 01 điện thoại di động nên nói đi cầm để lấy tiền mua ma túy. Thấy Nguyễn Minh H3 cũng nói vô là V cứ đi cầm điện thoại lấy tiền mua ma túy, khi nào có tiền thì H3 và Đ sẽ góp lại để chuộc điện thoại về cho V. Đặng Ngọc V nghe thấy vậy nên đồng ý đi cầm điện thoại, V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha biển số 86B2-421.00 của V đến tiệm cầm đồ Uyển cầm cố điện thoại với số tiền 1.700.000 đồng về đưa cho Đ. Đ lấy điện thoại của H3 gọi một người (không rõ nhân thân) để mua ma túy và hẹn đến tiệm Internet D nhận ma túy về. Cùng lúc này, H3 cũng bảo Đặng Ngọc V đến hẻm đối diện Phòng công chứng LS nhận 01 tép ma túy từ Phan Văn T (Lý T). Sau đó, Đ và V cùng về lại nhà H3. Do H3 đang tắm nên V đưa tép ma túy cho Đ xem và Đ lấy băng keo dán lại, đưa lại cho V cất giữ trong túi áo khoác. H3 tắm xong, bảo V lấy dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) bật lửa, 01 (một) cò điều; 01 (một) cây kéo, 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555 lên đường công thuộc khu phố LN để sử dụng ma túy chung, V lấy các dụng cụ này bỏ vào túi áo khoác và điều khiển xe mô tô chở Lâm về nhà tại khu phố LN để lấy tiền mua bánh và nước ngọt. Đ điều khiển xe chở H3 đến quán cà phê TN chờ H2 cùng đi đến điểm hẹn. Khi đến nơi, V lấy dụng cụ sử dụng ma túy để xuống đường xi măng, Đ lấy 01 bịch ma túy vừa mua bỏ xuống nền xi măng, sau lưng Đ. Cả bọn chuẩn bị sử dụng ma túy thì Công an ập đến bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ các tang vật chứng trên.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đã tiến hành thu giữ 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8201 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 834/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu (đã sử dụng hết mẫu) được niêm phong trong phong bì số 834/2; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của Đình Văn Quốc Đ; 01 (một) bật lửa màu trắng hiệu Iphone 7, 01 (một) cò điều được gắn trong nắp nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo màu trắng kích thước 07cm, 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555 bị rách hai đầu; 01 xe mô tô hiệu Jamaha màu đen – cam, biển số 86B2-421.00 do Đặng Ngọc V đứng tên chủ sở hữu. Các tang, vật chứng này được chuyển vào kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu vàng-xanh, không biển số do Nguyễn Minh H3 sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, chưa xác định được chủ sở hữu nên sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Ngọc H2 và Trần Thành L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình chuyển hồ sơ đề nghị Công an thị trấn LS xem xét, xử lý hành chính. Đối với Nguyễn Minh H3 có hành vi bảo V đi

cầm thẻ điện thoại để mua ma túy sử dụng, nhờ V đi lấy 01 tệp ma túy từ Phan Văn T (Lý T) để cùng sử dụng chung, nhưng hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với H3 nên chưa có căn cứ xác định vai trò đồng phạm của H3 trong vụ án này. Cơ quan điều tra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra. Đối với Phan Văn T, đã khai báo không quen biết với H3 và không có đưa ma túy cho V mang về cho H3 và không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý Tịnh. Đối với người bán ma túy cho Đinh Văn Quốc Đ, do không rõ lai lịch nên sẽ xác minh làm rõ sau.

Tại Bản Cáo trạng số 74/CT-VKS.HBB, ngày 25 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng:

+Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Văn Quốc Đ từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Ngọc V từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+Về tang, vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8201 gam mẫu vật còn lại sau giám định, bộ dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của Đinh Văn Quốc Đ đã sử dụng để gọi mua ma túy; trả lại xe mô tô biển số 86B2-421.00 cho Đặng Ngọc V do V đã sử dụng xe đi mua ma túy nhưng chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm.

-Bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố. Các bị cáo cho rằng việc truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo vô cùng ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Ngọc V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đặng Ngọc V .

- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Ngọc V có ý kiến: Thống nhất về tội danh, điều luật do vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét

xử xem xét xét xử bị cáo Đặng Ngọc V ở mức thấp nhất của khung hình phạt do bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo tốt, gia cảnh bị cáo đáng thương, bị cáo bị người đã thành niên lôi kéo, xúi giục để phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ1 như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V không có ý kiến, cũng như không có KH3 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Lúc 17 giờ, ngày 15/9/2018, bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Nguyễn Văn H3 đang ngồi nhậu tại nhà H3, lúc này có bị cáo Đặng Ngọc V và Trần Thành L cùng ngồi chơi. Bị cáo Đ hỏi ai có tiền để mua ma túy cùng sử dụng chung, do không ai có tiền nên bị cáo Đ nói bị cáo V lấy điện thoại của V cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng, khi nào Đ và H3 có tiền thì góp lại để chuộc điện thoại trả lại cho bị cáo V. Bị cáo Đặng Ngọc V đồng ý nên điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 86B2-421.00 của V đi cầm điện thoại được 1.700.000 đồng về đưa cho bị cáo Đ, bị cáo Đ sử dụng điện thoại của H3 gọi mua ma túy và đến trước tiệm Internet Duy Đạt nhận ma túy từ một người thanh niên không rõ họ tên. Trong lúc này, Nguyễn Thanh H3 nhờ bị cáo Đặng Ngọc V đến đường hẻm đối diện Văn phòng công chứng LS nhận 01 tép ma túy từ Phan Văn T (Lý T). Khi bị cáo V nhận ma túy về lại nhà H3 thì bị cáo Đ lấy băng keo đen dán tép ma túy này lại và đưa cho bị cáo V bỏ vào túi áo để cất giữ. Nguyễn Thanh H3 nói bị cáo Đặng Ngọc V lấy dụng cụ sử dụng ma túy tại nhà H3 rồi cùng đến đường cống thuộc khu phố LN, thị trấn LS để cùng sử dụng ma túy chung. Bị cáo Đinh Văn Quốc Đ điều khiển xe chở Nguyễn Thanh H3 ghé quán cà phê TN chở Nguyễn Ngọc H2 và bị cáo Đặng Ngọc V điều khiển xe chở Trần Thành L cùng đến điểm hẹn. Đến nơi, bị cáo Đ bỏ ma túy và bị cáo V bỏ dụng cụ sử dụng ma túy ra nền xi măng, chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, tiến hành thu giữ tang vật chứng, gồm 01 bịch nhựa cứng màu trắng, được hàn kín hai đầu, kích thước (03 x 03)cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu có kích thước (0,5 x 1,5)cm; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của Đinh Văn Quốc Đ; 01 (một) bật lửa màu trắng hiệu Iphone 7, 01 (một) cò điều được gắn trong nắp nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo màu trắng kích thước 07cm, 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555 bị rách

hai đầu; 01 xe mô tô hiệu Jamaha màu đen – cam, biển số 86B2-421.00. Tiến hành giám Đ1 đã xác Đ1 01 bịch nhựa cứng màu trắng, được hàn kín hai đầu, kích thước (03 x 03)cm; 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu có kích thước (0,5 x 1,5)cm đều là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng tổng cộng là 2,3679 gam. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V cùng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Luận tội của Viện kiểm sát và luận cứ bào chữa cho bị cáo Đặng Ngọc V của Trợ giúp viên pháp lý là có căn cứ, do đó hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và bị cáo Đặng Ngọc V có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi lén lút mua và cất giấu ma túy trong người là xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do nghiện hút, để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng của mình mà các bị cáo đã cố ý thực hiện. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, không những ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe của người sử dụng mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho gia đình và những người xung quanh. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nhất Đ1 để các bị cáo có thời gian tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Đinh Văn Quốc Đ, là người đã trưởng thành, khởi xướng, rủ rê bị cáo Đặng Ngọc V, là người chưa thành niên cùng phạm tội. Bị cáo Đinh Văn Quốc Đ có vai trò là người yêu cầu bị cáo Đặng Ngọc V cầm cố điện thoại để lấy tiền mua ma túy, là người trực tiếp đi mua ma túy để sử dụng chung. Bị cáo Đặng Ngọc V có vai trò giúp sức tích cực từ việc đồng ý đi cầm cố điện thoại của mình đem tiền về đưa cho bị cáo Đ mua ma túy, lấy 01 tép ma túy giùm cho Nguyễn Thanh H3 cất giữ trong người và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy cho cả nhóm. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất và hành vi của các bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn Quốc Đ rủ rê bị cáo Đặng Ngọc V, là người chưa thành niên phạm tội nên bị cáo Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại

điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo. Bị cáo Đặng Ngọc V khi thực hiện hành vi chưa đủ 18 tuổi nên sẽ áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét xử lý bị cáo.

[7] Về tang, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8201 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 834/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu (đã sử dụng hết mẫu) được niêm phong trong phong bì số 834/2, 01 (một) bật lửa màu trắng hiệu Iphone 7, 01 (một) cò điều được gắn trong nắp nhựa màu đỏ, 01 (một) cây kéo màu trắng kích thước 07cm, 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555 bị rách hai đầu; tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của Đinh Văn Quốc Đ là các tang vật chứng dùng trong việc phạm tội;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Jamaha màu đen – cam, biển số 86B2-421.00 do Đặng Ngọc V đứng tên chủ sở hữu, đã được bị cáo Đặng Ngọc V sử dụng để đi nhận tép ma túy, tuy nhiên khi giám định đã xác định trọng lượng của tép ma túy này là 0,0763 gam, chưa đủ định lượng để cấu thành tội nên sẽ trả lại xe mô tô cho bị cáo Đặng Ngọc V.

[8] Sau khi phát hiện bắt quả tang, cơ quan điều tra thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu vàng-xanh, không biển số do Nguyễn Minh H3 sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, chưa xác định được chủ sở hữu, do chưa làm việc được với Nguyễn Minh H3 nên sẽ xử lý sau, là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Minh H3 có hành vi bảo V đi cầm thế điện thoại để mua ma túy sử dụng, nhờ V đi lấy 01 tép ma túy từ Phan Văn T (Lý T) để cùng sử dụng chung, nhưng hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với H3 nên chưa có căn cứ xác định vai trò đồng phạm của H3 trong vụ án này, Cơ quan điều tra quyết Đ1 tách vụ án để tiếp tục điều tra, là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Ngọc H2 và Trần Thành L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình chuyển hồ sơ đề nghị Công an thị trấn LS xem xét, xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Phan Văn Tịnh, đã khai báo không quen biết với H3 và không có đưa ma túy cho V mang về cho H3 và không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ xem xét, xử lý Tịnh. Đối với người bán ma túy cho Đinh Văn Quốc Đ, do không rõ lai lịch nên sẽ xác minh làm rõ sau.

[9] Các bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Các bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V cùng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn Quốc Đ **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2018.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc V **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2018.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,8201 gam mẫu vật còn lại sau giám Đ1, được niêm phong trong phong bì số 834/1; 01 gói nylon đã cắt lấy mẫu (đã sử dụng hết mẫu) được niêm phong trong phong bì số 834/2; 01 (một) bật lửa màu trắng hiệu Iphone 7; 01 (một) cò điều được gắn trong nắp nhựa màu đỏ; 01 (một) cây kéo màu trắng kích thước 07cm; 01 (một) bao thuốc lá hiệu 555 bị rách hai đầu

+ Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ của Đinh Văn Quốc Đ;

+ Trả lại cho Đặng Ngọc V 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu đen – cam, biển số 86B2-421.00 do Đặng Ngọc V đứng tên chủ sở hữu.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự ngày 27/11/2018)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ1 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Đinh Văn Quốc Đ và Đặng Ngọc V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo Đặng Ngọc V có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16-01-2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
- CQ THAHS công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo; NBC, NĐDHP;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền